

Số 03/KL-UBND

Tu Mơ Rông, ngày 18 tháng 5 năm 2022

### KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước từ năm 2018 đến năm 2021 tại Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na

Thực hiện Quyết định số 111/QĐ(CT)-UBND ngày 23/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công tại Trường PTDTBT TH-THCS xã Đăk Na, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

Xét Báo cáo Kết quả thanh tra ngày 11/05/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Kết luận thanh tra như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Trường PTDTBT TH-THCS xã Đăk Na là đơn vị trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông; là đơn vị sự nghiệp giáo dục được ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí trong hoạt động của đơn vị theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Tổng số CB-GV-NV trong toàn Trường: 49 người, bao gồm: Cán bộ quản lý 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó) và 38 Giáo viên (01 GVHD); 05 nhân viên (kế toán, y tế, thư viện, văn thư, bảo vệ) và 03 lao động là nhân viên cấp dưỡng (phục vụ bán trú)

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

##### 1. Dự toán được giao trong năm 2018,2019,2020 và 2021.

Từ năm 2018-2021, tổng kinh phí cấp từ Ngân sách nhà nước là 34.435.299.873 đồng. Trong đó, nguồn kinh phí tự chỉ là 24.429.187. 147 đồng, kinh phí thực hiện không tự chủ là 6.355.985.900 đồng.Cụ thể các năm như sau

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	2	3	4		5
1	Kinh phí được sử dụng trong năm	9.491.278.000	9.707.076.592	9.910.661.714	6.729.603.567
2	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	8.470.932.914	9.653.868.028	9.800.272.382	6.729.603.567

3	Kinh phí chưa sử dụng	98.610.086	53.268.564	7.777.132	0
---	-----------------------	------------	------------	-----------	---

**2. Kiểm tra nguồn kinh phí chi thường xuyên: ĐVT : đồng**

TT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Năm 2018	8.470.932.914	8.470.932.914	0
2	Năm 2019	9.653.868.028	9.653.868.028	0
3	Năm 2020	9.800.272.382	9.800.272.382	0
4	Năm 2021	6.729.603.567	6.729.603.567	0

\* Ghi chú: Đoàn thanh tra không xác minh thực tế hóa đơn đầu vào, chỉ kiểm tra trên chứng từ sổ sách do đơn vị cung cấp.

**3 Việc chấp hành chế độ kế toán, luật kế toán:**

- Về sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Đơn vị đã mở sổ sách kế toán đầy đủ, số liệu tương đối khớp đúng và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đầy đủ theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về công khai dự toán và quyết toán hằng năm: Đơn vị thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và công khai tài sản đầy đủ, đúng quy định.

- Về chứng từ kế toán: Từ năm 2018-2021, qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, không tiến hành xác minh ; nhìn chung chứng từ kế toán được đơn vị cập nhật tương đối đầy đủ, kịp thời, hợp lý và hợp lệ theo quy định.

- Việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách đối với học sinh: Qua kiểm tra chứng từ hồ sơ do đơn vị cung cấp, không xác minh việc chi trả chế độ hỗ trợ cho các em học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng cho thấy, nhà Trường đã thực hiện chi trả đảm bảo đúng chế độ, đúng đối tượng theo quy định.

**4. Công tác mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác:**

Từ năm 2018-2021, trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nhận thấy: Đơn vị đã thực hiện mua sắm đúng theo trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Thông tư số 58/2016/TT-BTC , ngày 29/03/2016 của Bộ tài chính, Quyết định 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, và Thông tư 19 /2016/TT-BTC ngày 01/06/2016 của Bộ Tài Chính

Tuy nhiên trình tự, thủ tục và hồ sơ thanh toán việc mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên của đơn vị chưa đảm bảo quy định như : Thiếu giấy đề nghị mua sắm, thiếu báo giá, nhập kho, xuất kho...;

**5. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí:**

Nhìn chung việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tại đơn vị đảm bảo theo quy định hiện hành, Chứng từ kế toán được lập tương đối rõ ràng, theo từng nội dung phát sinh

Việc sử dụng vật tư,văn phòng phẩm được thực hiện trên cơ sở nhu cầu và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

Cuối kỳ kế toán ( 31/12 đơn vị tiến hành kiểm kê tài sản theo quy định);

Tuy nhiên qua kiểm tra tại đơn vị mở sổ kế toán còn thiếu theo quy định ( *sổ kế toán chi tiết*), việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ kế toán chưa gọn gàng, không sắp xếp chứng từ kế toán theo thời gian, chứng từ còn rời rạc không đóng tập theo nội dung chi, không có bảng kê chứng từ, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, kiểm tra, đối chiếu;

Khi mua vật tư hàng hóa, công cụ dụng cụ có một số nghiệp vụ phát sinh, kế toán đơn vị chưa tiến hành nhập, xuất kho theo quy định.

### **III. KẾT LUẬN.**

#### **1. Một số mặt đã đạt được qua thanh tra**

- Qua kiểm tra sổ sách chứng từ năm 2018 đến năm 2021 nhà trường đã chấp hành đầy đủ các quy định theo Luật Kế toán, Luật Ngân sách, mục lục ngân sách Nhà nước.

- Công tác kế toán trường mở sổ sách và ghi chép đầy đủ, chứng từ kế toán được sắp xếp, lưu trữ và bảo quản theo quy định.

- Báo cáo tài chính lập đúng theo niên độ kế toán, nhà trường đã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước. Việc chi tiêu đúng theo tiêu chuẩn, định mức quy định của Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị xây dựng hàng năm.

- Việc thực hiện các chế độ chính sách đối với học sinh được hỗ trợ như: hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ tiền nhà ở, hỗ trợ gạo, hỗ trợ mua sắm phục vụ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và trang bị một số loại thuốc cho học sinh ở bán trú, kịp thời, đúng chế độ.

#### **2. Khuyết điểm, tồn tại:**

Quá trình quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước phục vụ cho hoạt động thường xuyên của đơn vị còn một số tồn tại như sau:

##### **2.1.Trường PTDTBT - Trung học cơ sở xã Đăk Na:**

- Năm 2018: Chứng từ CKKB số 46 , ngày 05/06/2018, CKKB 115 ngày 30/12/2018 thiếu chứng từ kèm theo như : Giấy đề nghị thanh toán, đề xuất mua sắm, nhập kho, xuất kho.

- Năm 2019: Chứng từ CKKB số 14 số tiền : 9.300.000 đồng, Chứng từ CKKB số 111 số tiền 13.080.000 đồng còn thiếu chứng từ kèm theo như, Giấy đề nghị thanh toán, đề xuất mua sắm, nhập kho, xuất kho.

- Năm 2021: Chứng từ CKKB số 28 số tiền 8.950.000 đ, chứng từ CKKB số tiền 13.499.000 đ. còn thiếu chứng từ kèm theo như : Giấy đề nghị thanh toán, đề xuất mua sắm, nhập kho, xuất kho.

##### **2.2.Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Na:**

- Năm 2020: Chứng từ CKKB số 125 số tiền 10.400.000 đồng, Chứng từ CKKB số 131 số tiền 5.200.000 đồng, Chứng từ CK số 102 số tiền 3.750.000

đồng còn thiếu chứng từ kèm theo như : Giấy đề nghị thanh toán, đề xuất mua sắm, nhập kho, xuất kho, danh sách cấp phát.

- **Năm 2021:** Chứng từ CKKB số 59 số tiền 10.815.000đ thiếu, CKKB số 59 số tiền 5.550.000 Ck số 58 số tiền 5.110.000 đồng, còn thiếu chứng từ kèm theo như : Giấy đề nghị thanh toán, đề xuất mua sắm, nhập kho, xuất kho, danh sách cấp phát, biên bản giao nhận.

*Trách nhiệm này thuộc Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na, kế toán Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na tại từng thời điểm.*

#### **IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ.**

##### **1. Đối với Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na**

Đề nghị Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận kế toán Phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục có hiệu quả những thiếu sót tồn tại để hoàn thành tốt trong công tác quản lý nhà nước về nguồn kinh phí được giao, việc quản lý sử dụng tài sản công...

**2. Xử lý hành chính.** Đề nghị tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân để xảy ra những thiếu sót nêu trên

##### **3. Xử lý kinh tế:** Không

Đề nghị Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra huyện sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra; niêm yết công khai kết luận thanh tra tại Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước tại Trường PTDTBT Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông./.

##### **Nơi nhận:**

- TT huyện ủy;
- UBKT huyện ủy;
- UBND huyện (B/cáo);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trường PTDTBT TH-THCS xã Đăk Na;
- Lưu: VT, Hồ sơ thanh tra.

**CHỦ TỊCH**



**Võ Trung Mạnh**